



Thứ sáu, ngày 25 tháng 5 năm 2018

Vietnam Daily Review

Lực cầu yếu

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 28/5/2018		•	
Week 28/5-1/6/2018		•	
Tháng 5/2018		•	

Điểm nhấn

- Thị trường rung lắc mạnh vào phiên sáng và gãy mạnh vào phiên chiều trên toàn thị trường
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VHM (+2.64 điểm); VIC (+2.51 điểm); NVL (+0.4 điểm); KDC (+0.04 điểm); SII (+0.04 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm GAS (-4.97 điểm); VCB (-3.90 điểm); BID (-2.19 điểm); SAB (-1.85 điểm); VJC (-1.78 điểm)
- Thanh khoản thị trường yếu dù có nhiều mã cổ phiếu trụ đã có mức chiết khấu rất cao so với đỉnh từ đầu năm 2018.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 3684.07 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 23.66 điểm. Thị trường có 76 mã tăng và 211 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 22.02 điểm, đóng cửa tại 963.9 điểm. Cùng với đó, HNX-Index giảm 2.58 điểm còn 114.49 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 521.51 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (-209.7 tỷ), VNS (-103.4 tỷ) và VRE (-66.2 tỷ). Đồng thời, họ cũng bán ròng 14.7 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Trong phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số VN-Index vận động dưới ngưỡng tham chiếu. Lực bán mạnh xuất hiện vào phiên chiều tại các mã cổ phiếu trụ khiến chỉ số giảm mạnh mặc dù VHM và VIC vẫn tăng điểm. Lực bán mạnh của khối ngoại cùng với lực cầu yếu của nhà đầu tư nội khiến tâm lý thị trường yếu và có dư địa giảm sâu nếu thủng ngưỡng hỗ trợ 960 điểm. BSC khuyến nghị nhà đầu tư nắm giữ tiền mặt và tránh giải ngân trong giai đoạn hiện tại.

Phân tích kỹ thuật:

VN-Index _ Kiểm tra hỗ trợ 960 điểm

(Vui lòng tải và xem **trang 2** báo cáo)

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4** báo cáo)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX 963.90

Giá trị: 3684.07 tỷ **-22.02 (-2.23%)**

Khối ngoại (ròng): -521.51 tỷ

HNX-INDEX 114.49

Giá trị: 641.85 tỷ **-2.58 (-2.2%)**

Khối ngoại (ròng): -14.68 tỷ

UPCOM-INDEX 53.13

Giá trị: 154.24 tỷ **-0.75 (-1.39%)**

Khối ngoại (ròng): 27.81 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	70.2	-0.78%
Giá vàng	1,304	-0.03%
Tỷ giá USD/VND	22,755	-0.07%
Tỷ giá EUR/VND	26,616	-0.14%
Tỷ giá JPY/VND	20,797	-0.24%
LS liên NH 1 tháng	2.0%	-
LS TPCP 5 năm	3.7%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
HPG	91.3	VIC	209.7
BMP	11.4	VNS	103.4
SSI	6.6	VRE	66.2
SAB	6.5	VHM	61.8
BVH	5.1	VJC	34.8

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường	Trang 1
Phân tích kỹ thuật	Trang 2
Thị trường phái sinh	Trang 2
Danh mục khuyến nghị	Trang 3
Cổ phiếu lớn	Trang 4
Thống kê thị trường	Trang 5
Báo cáo mới nhất	Trang 6
Khuyến cáo sử dụng	Trang 7

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

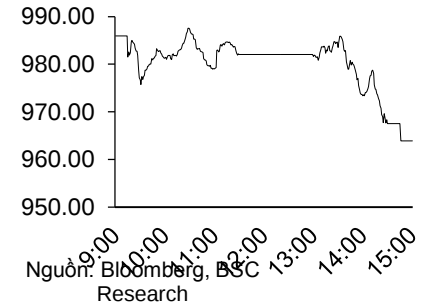
Mã	Thanh	Đóng	Hỗ trợ	Kháng	Trạng thái	Ghi chú
SSI	6.2	29.5	29	36	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VPB	5.5	41.7	41	56	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
CTG	5.4	26.2	10	31	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
MBB	4.7	28.2	11	32	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VNM	3.8	166.0	160	191	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
MSN	2.9	83.5	33	99	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
BID	2.7	27.7	27	37	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
DXG	2.4	28.1	28	32	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
SHB	2.3	8.9	8	14	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
GAS	2.3	105.3	102	115	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

Hình 1

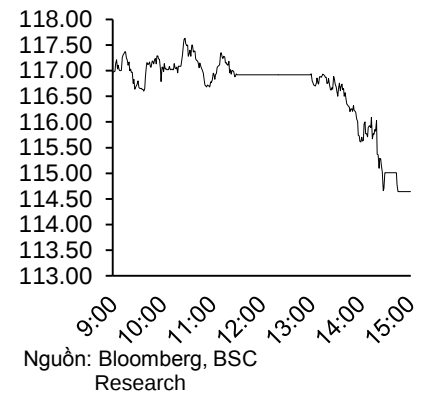
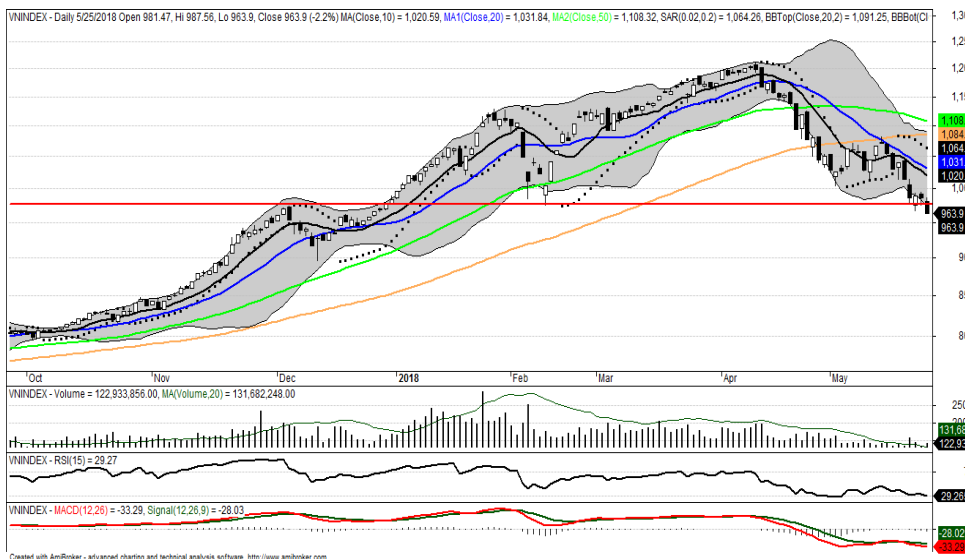
HSX-Index Intraday



Phân tích kỹ thuật

VN-Index_ Kiểm tra hỗ trợ 960 điểm

Nhận định: Các chỉ số đều hướng về tiêu cực khi RSI đi vào cùng quá mua và MACD giảm trở lại. Dù vậy chỉ số VN-Index cần kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 960 theo đồ thị tuần. Với xu hướng giảm điểm hiện tại, cần một lực bắt đáy đủ lớn để xóa đi tâm lý ảm đạm hiện tại. Giá trị khớp lệnh vào khoảng 200 triệu cổ phiếu trong 1 phiên là điều cần thiết trong thời điểm hiện tại. Nếu tâm lý thị trường tiếp tục ảm đạm và chỉ số giảm sâu hơn ngưỡng 960 điểm, nhiều khả năng chỉ số VN-Index sẽ giảm về vùng 850 điểm và thị trường cần nhiều thời gian hơn để phục hồi tâm lý sau đợt điều chỉnh sâu.



Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1806	930.0	-2.8%	-10.2%
VN30F1807	936.0	-2.7%	-0.2%
VN30F1809	945.5	-3.5%	107.1%
VN30F1812	987.9	-2.4%	5.3%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VIC	107	2.8	2.6
NVL	52	2.8	0.9
KDC	34	1.5	0.1
CII	30	0.3	0.0
BMP	60	0.0	0.0

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VJC	160	-7	-5.5
GAS	105	-7	-1.5
SBT	15	-7	-0.7
BID	28	-7	-0.7
VCB	50	-6	-2.4

Thị trường phái sinh

VN30 rơi xuống dưới SMA200, kéo theo sự sụt giảm mạnh của các HĐTL. Chênh lệch giữa các HĐTL và VN30 lần lượt ở mức -0.7%, -0.03%, 1% và 5.5%. Thanh khoản giảm 11% về mức 7,393 tỷ. Tổng khối lượng đặt mua bằng 0,99 lần tổng khối lượng đặt bán; Trung bình 1 lệnh đặt mua và lệnh đặt bán bằng nhau và bằng 3.1 hợp đồng. VN30 xuyên thủng SMA200 với thanh khoản ở mức trung bình giảm lại sau một phiên hồi phục với thanh khoản thấp. RSI đã quay trở lại vùng bán quá, trong khi giá rơi xuống dưới đường Bollinger dưới, cùng với dải bollinger đang mở rộng hướng xuống dưới. Áp lực giảm điểm vẫn còn rất mạnh. Phản ứng giá nếu có xảy ra thì xu hướng giảm tiếp tục duy trì nếu thanh khoản ở phiên hồi phục duy trì ở mức thấp. Xu hướng giảm điểm được củng cố và khoảng chênh lệch -0.7% tương đương 6 điểm giữa 1806 với VN30 cũng không lấy bớt đi sự hấp dẫn khi nắm giữ vị thế short vào đầu tuần tới.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
Trung bình							
Nguồn: BSC Research							

Danh mục CANSLIM

Đánh mục S&P500

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	28.20	104.3%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	52.10	104.6%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	62.30	48.7%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	31.1	30.00	-3.6%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	32.00	-12.9%	30.0	50.0
Trung bình					48.2%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

Bảng theo dõi đầu tư							
TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	18.0	61.7%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	31.6	6.4%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	40.0	-3.6%	38.3	47.0
4	VGC	06/04/2018	25.2	24.3	-3.6%	23.2	32.5
Trung bình					15.2%		
Nguồn: BSC Research							

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	110.0	-3.3%	0.5	1,565	3.0	7,866	14.0	4.9	49.0%	42.1%	
PNJ	Bán lẻ	174.0	-2.8%	0.8	829	1.1	7,307	23.8	5.9	49.0%	32.8%	
BVH	Bảo hiểm	86.0	0.0%	1.5	2,655	0.8	2,371	36.3	4.1	24.5%	11.7%	
PVI	Bảo hiểm	31.0	-1.6%	0.7	316	0.4	2,363	13.1	1.1	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	107.0	2.8%	1.2	12,433	12.4	2,337	45.8	8.0	9.6%	16.3%	
VRE	Bất động sản	40.9	-6.2%	1.1	3,425	5.3	791	51.7	3.0	32.2%	5.7%	
NVL	Bất động sản	52.0	2.8%	0.8	2,079	7.5	2,534	20.5	3.4	10.2%	18.7%	
REE	Bất động sản	32.5	-2.4%	1.0	444	0.8	4,605	7.1	1.3	49.0%	19.2%	
DXG	Bất động sản	28.1	-5.7%	1.3	424	2.4	2,690	10.4	2.4	43.6%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	29.5	-3.1%	1.3	650	6.2	2,602	11.3	1.7	54.4%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	91.6	-1.5%	1.0	484	0.1	5,790	15.8	3.6	39.7%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	62.3	-3.7%	1.2	356	0.4	6,048	10.3	2.7	59.3%	28.3%	
FPT	Công nghệ	48.9	-3.0%	0.9	1,322	1.7	4,964	9.9	2.5	49.0%	27.7%	
FOX	Công nghệ	51.0	-1.9%	0.3	508	0.0	3,453	14.8	3.8	0.3%	26.5%	
GAS	Dầu khí	105.3	-7.0%	1.6	8,878	2.3	5,149	20.5	4.6	3.5%	23.9%	
PLX	Dầu khí	59.5	-5.6%	1.5	3,037	1.7	2,920	20.4	3.2	12.0%	16.0%	
PVS	Dầu khí	17.4	-9.8%	1.8	342	7.8	1,786	9.7	0.7	17.4%	7.5%	
BSR	Dầu khí	19.0	-5.0%	0.9	2,595	0.9	#N/A	N/A	#N/A	N/A	55.4%	14.0%
DHG	Dược	100.0	-1.0%	0.5	576	0.3	4,344	23.0	4.7	47.3%	19.5%	
DPM	Hóa chất	17.1	-2.3%	0.9	295	0.5	1,426	12.0	0.9	21.8%	8.7%	
DCM	Hóa chất	10.7	-0.9%	0.5	250	0.3	1,024	10.5	0.9	4.1%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	50.0	-6.2%	1.5	7,925	6.2	2,888	17.3	3.2	20.2%	19.6%	
BID	Ngân hàng	27.7	-6.6%	1.5	4,172	2.7	2,030	13.6	2.0	2.6%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	26.2	-4.4%	1.5	4,289	5.4	2,103	12.4	1.5	30.0%	12.6%	
VPB	Ngân hàng	41.7	-5.4%	1.1	2,751	5.5	4,564	9.1	2.1	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	28.2	-3.6%	1.1	2,255	4.7	2,301	12.3	1.7	20.0%	15.2%	
ACB	Ngân hàng	40.0	-2.4%	1.0	1,911	6.0	2,568	15.6	2.5	32.7%	17.5%	
BMP	Nhựa	59.7	0.0%	0.9	215	0.9	5,511	10.8	2.0	71.4%	19.6%	
NTP	Nhựa	51.9	-0.4%	0.4	204	0.0	4,922	10.5	2.2	23.1%	25.1%	
MSR	Tài nguyên	24.0	-1.6%	1.3	761	0.0	286	83.9	1.5	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	52.1	-0.6%	0.8	3,482	12.4	5,565	9.4	2.3	39.2%	29.8%	
HSG	Thép	11.6	-1.7%	1.3	178	1.2	2,563	4.5	0.7	23.8%	17.7%	
VNM	Tiêu dùng	166.0	-1.2%	0.6	10,613	3.8	6,234	26.6	9.3	59.4%	35.8%	
SAB	Tiêu dùng	234.0	-3.6%	0.8	6,611	0.8	7,227	32.4	10.4	9.7%	34.8%	
MSN	Tiêu dùng	83.5	-1.2%	1.1	3,853	2.9	3,448	24.2	5.9	32.3%	24.3%	
SBT	Tiêu dùng	15.3	-6.7%	1.0	334	3.0	1,115	13.7	1.2	8.8%	7.4%	
ACV	Vận tải	81.2	-1.0%	0.8	7,788	0.1	1,883	43.1	6.5	3.5%	15.9%	
VJC	Vận tải	159.5	-7.0%	1.1	3,171	5.8	11,356	14.0	6.8	24.7%	67.1%	
HVN	Vận tải	30.6	-4.4%	1.7	1,682	0.5	1,727	17.7	2.5	9.0%	14.6%	
GMD	Vận tải	25.5	-2.7%	0.9	324	0.4	5,793	4.4	1.3	20.4%	29.8%	
PVT	Vận tải	18.0	-1.1%	0.9	223	0.1	1,670	10.7	1.4	33.7%	12.4%	
VCS	Vật liệu xây dựng	94.4	-6.5%	0.9	665	0.6	6,408	14.7	6.3	2.5%	57.9%	
VGC	Vật liệu xây dựng	24.3	-2.0%	0.9	480	2.3	1,354	18.0	1.7	34.5%	10.1%	
HT1	Vật liệu xây dựng	12.6	-1.6%	0.7	212	0.1	1,207	10.4	0.9	6.1%	9.4%	
CTD	Xây dựng	122.0	-5.8%	0.5	421	3.2	20,255	6.0	1.2	40.9%	22.0%	
VCG	Xây dựng	17.3	-1.1%	1.6	337	0.5	2,887	6.0	1.2	10.1%	20.4%	
CII	Xây dựng	29.6	0.3%	0.6	321	0.7	1,208	24.5	1.5	65.9%	6.1%	
POW	Điện	14.2	0.0%	0.7	1,465	1.4	1,026	13.8	1.2	65.0%	9.1%	
NT2	Điện	27.1	-0.4%	0.7	344	0.7	2,646	10.2	1.5	21.3%	14.6%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VHM	117.50	2.62	2.64	1.75MLN
VIC	107.00	2.79	2.51	2.66MLN
NVL	52.00	2.77	0.39	3.35MLN
KDC	34.40	1.47	0.04	74120.00
SII	25.55	6.68	0.03	20.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	105.30	-6.98	-4.97	479980.00
VCB	50.00	-6.19	-3.90	2.72MLN
BID	27.70	-6.58	-2.19	2.16MLN
SAB	234.00	-3.62	-1.85	71290.00
VJC	159.50	-7.00	-1.78	813960.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SII	25.55	6.68	0.03	20.00
TEG	6.88	6.67	0.00	38020.00
TV1	13.65	6.64	0.01	1530.00
TCR	2.77	6.54	0.00	10.00
VID	6.79	6.09	0.00	4910.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PJT	12.40	-10.79	-0.01	2540.00
PVD	13.95	-7.00	-0.13	1.88MLN
SVT	6.51	-7.00	0.00	30.00
VJC	159.50	-7.00	-1.78	813960.00
GAS	105.30	-6.98	-4.97	479980.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TTB	18.00	8.79	0.05	556500.00
CAG	119.20	9.76	0.03	100.00
NVB	7.40	1.37	0.03	452350.00
PMC	58.80	4.44	0.02	700.00
IVS	11.00	4.76	0.01	20100.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	40.00	-2.44	-0.84	3.55MLN
PVS	17.40	-9.84	-0.46	10.02MLN
SHB	8.90	-2.20	-0.22	5.88MLN
VCS	94.40	-6.53	-0.14	132099.00
CEO	17.00	-5.03	-0.09	2.46MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

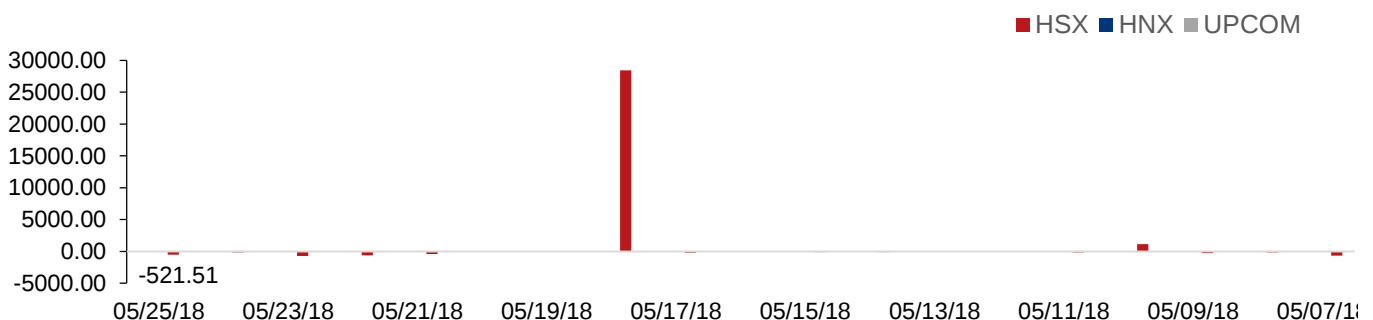
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KHL	0.30	50.00	0.00	45300.00
KHB	0.70	16.67	0.00	910.00
SGO	0.90	12.50	0.00	115110.00
PRC	17.60	10.00	0.00	30900.00
CAG	119.20	9.76	0.03	100.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSK	0.50	-16.67	0.00	428500.00
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100.00
DID	4.60	-9.80	0.00	10100.00
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100.00
KMT	5.80	-9.38	0.00	500.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	14.8	293	50.5	1.2	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	27.1	2,646	10.2	1.5	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	14.7	920	16.0	1.2	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	30.9	206	149.7	2.1	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	40.0	2,568	15.6	2.5	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	29.0	5,102	5.7	1.0	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	20.7	930	22.3	1.7	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	18.0	1,670	10.7	1.4	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	52.1	5,565	9.4	2.3	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	28.1	2,690	10.4	2.4	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	12.7	2,973	4.3	0.8	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	35.0	5,535	6.3	1.9	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	48.9	4,964	9.9	2.5	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	50.0	2,888	17.3	3.2	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	17.4	1,786	9.7	0.7	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	28.2	2,301	12.3	1.7	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	122.0	20,255	6.0	1.2	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	4.8	160	29.8	0.3	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	115.0	18,697	6.2	2.0	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	174.0	7,307	23.8	5.9	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cần trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

